

**Bản án số: 191/2020/HS-ST**

Ngày: 30/9/2020

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: Trương Công Tráng

Ông: Nguyễn Đình Hiền

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Kim Hoa là Thư ký Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhung - Kiểm sát viên.*

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 160/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 183/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Trọng T**, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1990; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm 2, thôn H, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông: Nguyễn Thế Q (đã chết); con bà: Nguyễn Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

**\*Nhân thân:**

1. Bản án số 23/2014/HSST ngày 27/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện M, Hà Nội xử phạt 08 tháng 16 ngày tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”.

**2. Bản án số 04/2015/HSST ngày 15/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện M, Hà Nội xử phạt 15 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”.**

**3.** Bản án số 44/2015/HSST ngày 24/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 02 năm tù, về tội: “Trốn khỏi nơi giam”, tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành của bản án số 04/2015/HSST ngày 15/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện M, Hà Nội. Buộc phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là 02 năm 07 tháng 21 ngày tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 24/01/2018 và đã được xóa án tích.

Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2020 đến nay tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố H. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:**

1/ Anh Bùi Văn C, sinh năm 1988; địa chỉ: Xóm M, K, K, Hòa Bình. Vắng mặt

2/ Anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1989; Địa chỉ: Xóm R, xã T, huyện C, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

3/ Anh Nguyễn Tiến Q, sinh năm 1996; Địa chỉ: Xóm 8, Đốc Ngũ, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đêm ngày 25/5/2020, sau khi trả phòng nghỉ ở nhà nghỉ Mai Linh 2, phường Phú La, quận Hà Đông, T đi bộ ra ngã ba Ba La rồi bắt xe ôm đi đến khu vực Bia Bà, phường La Khê, quận Hà Đông tìm sơ hở để trộm cắp tài sản. Đến gần cổng chùa Bia Bà, T xuống xe rồi đi bộ quanh các ngõ, ngách ở khu vực này nhưng chưa phát hiện thấy có sơ hở gì. Khoảng 02 giờ ngày 26/5/2020, khi đến dãy nhà trọ ở ngõ 8 Lê Trọng Tấn, tổ 1, phường La Khê, quận Hà Đông, T vào khu này và đi một vòng quanh dãy nhà trọ rồi quay lại, phát hiện phòng trọ đầu tiên từ ngoài vào (nhà số 43) đang khép hờ cửa ra vào, không có khóa. T đến sát cửa rồi ngó vào bên trong thấy một người nam giới cởi trần, mặc quần đùi màu đen (anh Nguyễn Tiến Q) đang nằm ngủ ở dưới nền nhà đầu hướng ra ngoài cửa và gần đầu có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Mi 9T, màu đỏ-đen, số thuê bao 0396144947. Thấy vậy, T nhẹ nhàng thò tay qua khe cửa lấy chiếc điện thoại này cất vào túi quần của mình rồi bỏ đi. Ngay sau đó, T tiếp tục đi bộ về khu vực Ba La xem có ai sơ hở thì trộm cắp.

Về đến Ba La, khi đi qua nhà nghỉ Mai Linh 2, đến một ngõ nhỏ (ngõ 89, tổ 10, phường Phú La- Hà Đông), T để dép ở đầu ngõ rồi đi vào nhà số 12 (nhà anh Bùi Văn Đ- SN: 1989 quê ở Rơm Khánh, xã Thạch Yên, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình đang thuê trọ), nhà không lắp cửa được che bằng một tấm rèm, bên trong có điện sáng. T vén rèm đi vào bên trong thấy có 03 người nam giới đang nằm ngủ trên giường và ở đầu giường có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A83, màu đen (điện thoại của anh Bùi Văn Đ). Sau T trèo lên giường, dùng tay vén màn và lấy luôn chiếc điện thoại này cất vào túi quần và đi ra ngoài.

Tiếp đó, T lại đi dọc khu vực đường tàu Ba La đến nhà số 27 ngõ 89, tổ 10, phường Phú La (nhà anh Bùi Văn C- SN: 1988 quê ở xóm Muôn, xã Kim Lộc, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình đang thuê trọ), nhà không khóa cửa, mọi người

đang ngủ say. Khi đến gần, T để dép ở ngoài cửa rồi đi vào trong nhà thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Wiko màu đỏ (điện thoại của anh Bùi Văn C) đang cắm sạc để ở đầu giường, T đã lấy luôn chiếc điện thoại này cất vào túi quần của mình rồi đi đến nhà nghỉ Mai Linh 2 thuê phòng để nghỉ. Tại nhà nghỉ, T đã tháo sim của 03 chiếc điện thoại lấy trộm, bẻ gãy sim vứt vào bồn cầu nhà vệ sinh, xả nước cho trôi đi để tránh bị phát hiện.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Trọng T khi đầu thú gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Mi 9T màu đỏ-đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Wiko model Sunny 3 Plus màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A83 màu đen (đều đã qua sử dụng).

Tại biên bản và kết luận định giá tài sản số 173/KL-HĐĐG ngày 26/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hà Đông, kết luận:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Mi 9T màu đỏ đen, imei1: 860714040927522, imei2: 860714040927530, dung lượng bộ nhớ 64GB, đã qua sử dụng, thu được tang vật, trị giá 4.000.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Wiko model Sunny 3 Plus màu đỏ, chưa rõ imei, dung lượng bộ nhớ, đã qua sử dụng, thu được tang vật, trị giá 300.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A83 màu đen, chưa rõ imei, dung lượng bộ nhớ, đã qua sử dụng, thu được tang vật, trị giá 300.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản tại thời điểm định giá là: 4.600.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

Trước cơ quan điều tra, Nguyễn Trọng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập hợp pháp, hiện có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 159/CT-VKS-HĐ ngày 31/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố Nguyễn Trọng T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 .

#### **Tại phiên tòa:**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Nguyễn Trọng T như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng T từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2020.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự : Người bị hại là các anh Bùi Văn Đ, Bùi Văn C, Nguyễn Tiến Q đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Bị cáo Nguyễn Trọng T không có tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông.

Lời nói cuối cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá T điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, T tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá T điều tra và tại phiên tòa ,bị cáo Nguyễn Trọng T không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Trọng T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ trong vụ án và kết luận giám định. Đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 02 giờ đến 05 giờ ngày 26/5/2020, tại các địa điểm: Nhà số 43, ngõ 8 đường Lê Trọng Tấn, tổ 1, phường La Khê, quận Hà Đông; Nhà số 12 và nhà số 27 ngõ 89, tổ 10, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, lợi dụng sơ hở trong khi mọi người ngủ say, không khóa cửa nhà, Nguyễn Trọng T đã có hành vi lén lút đột nhập vào các nhà này lấy trộm 03 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Mi 9T (trị giá 4.000.000 đồng), Oppo A83 (trị giá 300.000 đồng) và Wiko (trị giá 300.000 đồng) của các anh Nguyễn Tiến Q, Bùi Văn Đ và Bùi Văn C. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 4.600.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản ” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 . Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo Nguyễn Trọng T theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt

tài sản của chủ sở hữu đến để nhằm mục đích chi tiêu cá nhân của mình. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ gây mất trật tự trị an, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trọng T đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo đủ điều kiện hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6]. Về nhân thân : Bị cáo Nguyễn Trọng T có nhân thân xấu, bị cáo đã hai lần bị Tòa án xử phạt về tội : Trộm cắp tài sản và tội Trốn khỏi nơi giam. Bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do vậy cần áp dụng hình phạt tù để tiếp tục giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[7]. Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, xét thấy bị cáo Nguyễn Trọng T là người đã được pháp luật giáo dục, nhưng không chịu sửa đổi bản thân mà lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Vì vậy cần phải được xử lý nghiêm khắc trước pháp luật cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo cũng như đảm bảo công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm. Tuy nhiên sau khi xem xét toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình tại cơ quan điều tra, Tại phiên tòa hôn nay bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội , thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, Do đó cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập do vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 .

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không có đề nghị bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên!

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội: Trộm cắp tài sản

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Trọng T **12 (mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2020 .

**2. Về trách nhiệm dân sự:**

Người bị hại anh Nguyễn Tiến Q, Bùi Văn C, Bùi Văn Đ đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát quận Hà Đông;
- Thi hành án quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thanh Thủy**